

CÔNG TY CỔ PHẦN ĐẦU TƯ & THƯƠNG MẠI SEIKO VIỆT NAM
CÔNG BỐ NỘI DUNG ĐĂNG KÝ THÀNH LẬP MỚI

1. Tên công ty

Tên công ty viết bằng tiếng Việt: CÔNG TY CỔ PHẦN ĐẦU TƯ & THƯƠNG MẠI SEIKO VIỆT NAM

Tên công ty viết bằng tiếng nước ngoài: SEIKO VIETNAM INVESTMENT & TRADING JOINT STOCK COMPANY

Tên công ty viết tắt: SEIKO VIETNAM .,JSC

2. Mã số doanh nghiệp: 0107794059

3. Ngày thành lập: 07/04/2017

4. Địa chỉ trụ sở chính:

Căn biệt thự Song Lập số BT2-D(16B-3), Ô số 26 Làng Việt kiều Châu Âu, Phường Mộ Lao, Quận Hà Đông, Thành phố Hà Nội, Việt Nam

Điện thoại: 0988333310

Fax:

Email:

Website:

5. Ngành, nghề kinh doanh:

STT	Tên ngành	Mã ngành
1.	Bán buôn máy móc, thiết bị và phụ tùng máy nông nghiệp	4653
2.	Bán lẻ đồ ngũ kim, sơn, kính và thiết bị lắp đặt khác trong xây dựng trong các cửa hàng chuyên doanh Chi tiết: Bán lẻ kính xây dựng trong các cửa hàng chuyên doanh Bán lẻ xi măng, gạch xây, ngói, đá, cát sỏi và vật liệu xây dựng khác trong các cửa hàng chuyên doanh	4752
3.	Hoạt động dịch vụ hỗ trợ kinh doanh khác còn lại chưa được phân vào đâu Chi tiết: Xuất nhập khẩu các mặt hàng Công ty kinh doanh;	8299
4.	Đại lý, môi giới, đấu giá	4610
5.	Sản xuất máy nông nghiệp và lâm nghiệp	2821
6.	Bán buôn chuyên doanh khác chưa được phân vào đâu Chi tiết: Hóa chất công nghiệp, đá quý	4669
7.	Kho bãi và lưu giữ hàng hóa	5210
8.	Nghiên cứu thị trường và thăm dò dư luận	7320
9.	Cung ứng và quản lý nguồn lao động	7830
10.	Tổ chức giới thiệu và xúc tiến thương mại	8230
11.	Sản xuất mỹ phẩm, xà phòng, chất tẩy rửa, làm bóng và chế phẩm vệ sinh	2023

12.	Sản xuất sản phẩm hoá chất khác chưa được phân vào đâu Chi tiết: - Sản xuất các sản phẩm hoá chất khác như: + Sản xuất chất phụ gia cho xi măng, + Sản xuất các bon hoạt tính, chất phụ gia cho dầu nhờn, chất xúc tác cho cao su tổng hợp, chất xúc tác và sản phẩm hoá chất khác sử dụng trong công nghiệp,	2029
13.	Sản xuất sản phẩm từ chất khoáng phi kim loại khác chưa được phân vào đâu Chi tiết: Nghiền ép hoặc các xử lý khác đối với đất, đá và chất khác không liên quan đến khai thác mỏ, quặng	2399
14.	Sản xuất kim loại màu và kim loại quý	2420
15.	Sản xuất máy chuyên dụng khác	2829
16.	Hoàn thiện công trình xây dựng	4330
17.	Bán buôn máy móc, thiết bị và phụ tùng máy khác	4659
18.	Nhà hàng và các dịch vụ ăn uống phục vụ lưu động	5610
19.	Dịch vụ ăn uống khác	5629
20.	Quảng cáo	7310
21.	Khai thác quặng sắt	0710
22.	Khai thác quặng kim loại khác không chứa sắt	0722
23.	Khai khoáng khác chưa được phân vào đâu Chi tiết: Khai thác mỏ và khai thác khoáng chất và nguyên liệu khác chưa được phân vào đâu như: + Nguyên liệu làm đá mài, đá quý, các khoáng chất, grafit tự nhiên, và các chất phụ gia khác... + Đá quý, bột thạch anh, mica...	0899
24.	Sản xuất vật liệu xây dựng từ đất sét Chi tiết: - Sản xuất gạch ngói không chịu lửa, gạch hình khối khảm;	2392
25.	Sản xuất xi măng, vôi và thạch cao	2394
26.	Cắt tạo dáng và hoàn thiện đá	2396
27.	Sản xuất các cấu kiện kim loại	2511
28.	Sản xuất máy công cụ và máy tạo hình kim loại	2822
29.	Xây dựng nhà các loại	4100
30.	Xây dựng công trình kỹ thuật dân dụng khác	4290
31.	Khai thác khoáng hoá chất và khoáng phân bón	0891
32.	Vận tải hành khách đường bộ trong nội thành, ngoại thành (trừ vận tải bằng xe buýt)	4931
33.	Vận tải hành khách đường bộ khác	4932
34.	Hoạt động dịch vụ hỗ trợ trực tiếp cho vận tải đường sắt và đường bộ	5221

35.	Hoạt động dịch vụ hỗ trợ khác liên quan đến vận tải Chi tiết: - Giao nhận hàng hóa; - Gửi hàng;	5229
36.	Tư vấn, môi giới, đấu giá bất động sản, đấu giá quyền sử dụng đất	6820
37.	Cho thuê xe có động cơ	7710
38.	Hoạt động của các trung tâm, đại lý tư vấn, giới thiệu và môi giới lao động, việc làm	7810
39.	Sản xuất thuốc, hoá dược và dược liệu	2100
40.	Vận tải hàng hóa bằng đường bộ	4933
41.	Cung cấp dịch vụ ăn uống theo hợp đồng không thường xuyên với khách hàng (phục vụ tiệc, hội họp, đám cưới...)	5621
42.	Cung ứng lao động tạm thời	7820
43.	Khai thác đá, cát, sỏi, đất sét Chi tiết: - Hoạt động khai thác mỏ để sản xuất ra các loại đá phục vụ việc xây dựng, cho điêu khắc ở dạng thô đã được đẽo gọt sơ bộ hoặc cưa cắt tại nơi khai thác đá như: đá phiến cẩm thạch, đá granit, sa thạch.	0810
44.	Hoạt động dịch vụ hỗ trợ khai thác mỏ và quặng khác	0990
45.	Sản xuất bê tông và các sản phẩm từ xi măng và thạch cao	2395
46.	Xây dựng công trình công ích	4220
47.	Hoạt động xây dựng chuyên dụng khác	4390
48.	Bán buôn kim loại và quặng kim loại	4662
49.	Bán buôn vật liệu, thiết bị lắp đặt khác trong xây dựng Chi tiết: Bán buôn vật liệu, thiết bị lắp đặt khác trong xây dựng.	4663(Chính)

6. Vốn điều lệ: 9.000.000.000 VNĐ

Mệnh giá cổ phần: 10.000 VNĐ/Cổ phần

7. Số cổ phần được quyền chào bán:

8. Cổ đông sáng lập:

STT	Tên cổ đông	Nơi đăng ký hộ khẩu thường trú đối với cá nhân; địa chỉ trụ sở chính đối với tổ chức	Loại cổ phần	Số cổ phần	Giá trị cổ phần (VNĐ)	Tỷ lệ (%)	Số giấy CMND (hoặc số chứng thực cá nhân khác); Mã số doanh nghiệp; Số quyết định thành lập	Ghi chú
1	NGUYỄN THỊ VÂN	135 đường Trung Liệt, Phường Trung Liệt, Quận Đống Đa, Thành phố Hà Nội, Việt Nam	Cổ phần phổ thông	90.000	900.000.000	10,000	001169004045	
			Tổng số	90.000	900.000.000	10,000		
2	THÂN MẠNH CHUÂN	202 C2 X2 TTBTL Lãng, Phường Cống Vị, Quận Ba Đình, Thành phố Hà Nội, Việt Nam	Cổ phần phổ thông	135.000	1.350.000.000	15,000	024068000033	
			Tổng số	135.000	1.350.000.000	15,000		
3	LỮ THỊ BÍCH THẢO	P2-B6 TT Yên Lãng, Phường Thịnh Quang, Quận Đống Đa, Thành phố Hà Nội, Việt Nam	Cổ phần phổ thông	315.000	3.150.000.000	35,000	001170008675	
			Tổng số	315.000	3.150.000.000	35,000		
4	NGUYỄN HỮU TÀI	Số 114 Yên Bái, Phường 4, Thành phố Vũng Tàu, Tỉnh Bà Rịa - Vũng Tàu, Việt Nam	Cổ phần phổ thông	270.000	2.700.000.000	30,000	273025854	
			Tổng số	270.000	2.700.000.000	30,000		
5	ĐỖ QUANG HÙNG	Số 417, tổ 28, Phường Hoàng Văn Thụ, Quận Hoàng Mai, Thành phố Hà Nội, Việt Nam	Cổ phần phổ thông	90.000	900.000.000	10,000	012854012	
			Tổng số	90.000	900.000.000	10,000		

9. Cổ đông là nhà đầu tư nước ngoài:

STT	Tên cổ đông	Chỗ ở hiện tại đối với cá nhân; địa chỉ trụ sở chính đối với tổ chức	Loại cổ phần	Số cổ phần	Giá trị cổ phần (VNĐ; giá trị tương đương bằng tiền nước ngoài, nếu có)	Tỷ lệ (%)	Số hộ chiếu đối với cá nhân; Mã số doanh nghiệp đối với doanh nghiệp; Số Quyết định thành lập đối với tổ chức	Ghi chú
-----	-------------	--	--------------	------------	---	-----------	---	---------

10. Người đại diện theo pháp luật:

* Họ và tên: NGUYỄN HỮU TÀI

Giới tính: Nam

Chức danh: *Giám đốc*

Sinh ngày: 02/06/1974

Dân tộc: Kinh

Quốc tịch: *Việt Nam*

Loại giấy tờ chứng thực cá nhân: *Chứng minh nhân dân*

Số giấy chứng thực cá nhân: 273025854

Ngày cấp: 13/05/2009

Nơi cấp: Công an tỉnh Bà Rịa - Vũng Tàu

Nơi đăng ký hộ khẩu thường trú: *Số 114 Yên Bái, Phường 4, Thành phố Vũng Tàu, Tỉnh Bà Rịa - Vũng Tàu, Việt Nam*

Chỗ ở hiện tại: *Số 114 Yên Bái, Phường 4, Thành phố Vũng Tàu, Tỉnh Bà Rịa - Vũng Tàu, Việt Nam*

11. Nơi đăng ký: Phòng Đăng ký kinh doanh Thành phố Hà Nội